

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-7-2018

V/v Ly hôn giữa chị M và anh X

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Quốc Quân

2. Bà Hoàng Thị Ạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXX- ST ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Quàng Thị M, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản TV, xã CV, huyện MS, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn X, sinh năm 1984, địa chỉ: Bản T, xã CB, huyện MS, tỉnh Sơn La, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 26 tháng 3 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Quàng Thị M trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn X kết hôn với nhau từ năm 2006 do cả hai cùng tự nguyện. Anh chị có đi đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã CV, huyện MS, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 04/12/2006, khi kết hôn chị và anh X đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh chị đã được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi cho theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn hai anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 02/2011 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chính giữa hai vợ chồng là do anh X nghiện rượu,

thường xuyên đi uống say rồi về nhà mắng chửi thậm chí đánh vợ, không tu trí làm ăn thường mang các đồ đạc trong nhà đi bán lấy tiền mua rượu uống. Mâu thuẫn giữa hai anh chị trầm trọng nhất từ tháng 7/2016. Bản thân chị và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo anh X nhưng anh X vẫn không thay đổi. Vì vậy, tháng 8/2016 chị bỏ về nhà bố đẻ ở, anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Hiện chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh X đã không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh X.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Thị TH sinh ngày 19/10/2007 và cháu Hoàng Thu H sinh ngày 26/02/2011. Nguyên vọng của chị là được nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu TH và cháu H cho đến khi các cháu trưởng thành, không yêu cầu anh X phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng.

Về tài sản chung: Anh chị đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh chị không nợ ai cũng không cho ai vay mượn tài sản.

Tại phiên tòa chị giữ nguyên quan điểm đã trình bày: Về tình cảm: Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Văn X. Về con chung: Chị nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị TH và Hoàng Thu H, không yêu cầu anh X phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng. Về tài sản chung: Anh chị đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/3/2018 và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Hoàng Văn X trình bày:

Về tình cảm: Anh đồng ý với phần trình bày của chị M về quá trình kết hôn, chung sống giữa hai vợ chồng. Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng theo anh là bắt đầu từ tháng 6/2016, một lần say rượu về nhà anh không làm chủ được bản thân nên đã đánh vợ khiến chị M phải nhập viện rồi gia đình bên ngoại đã đón chị M về nhà ở và anh chị sống ly thân từ tháng 8/2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Anh cũng không có biện pháp nào khác để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nếu chị M kiên quyết ly hôn thì anh cũng nhất trí giải quyết ly hôn với chị M.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Thị TH và Hoàng Thu H như chị M trình bày. Nguyên vọng của anh là anh chị mỗi người có trách nhiệm nuôi một con, anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị TH cho đến khi cháu TH trưởng thành, chị M nuôi dưỡng cháu Hoàng Thu H, anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung: Anh chị đã tự thỏa thuận về tài sản chung tại gia đình.

Về nợ chung: Anh chị không nợ ai cũng không cho ai vay mượn về tài sản.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Hoàng Văn X nhiều lần nhưng anh X cố tình vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào đề nghị của nguyên đơn và xét thấy cần thiết, Tòa án đã tiến hành xác minh theo quy định về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, tình trạng hôn nhân, về con chung và tài sản chung, nợ chung ở địa phương nơi các đương sự cư trú:

Kết quả xác định về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh X nghiện rượu, không quan tâm đến vợ con cũng không tham gia lao động cùng với gia đình. Nhiều lần uống rượu say anh X đã đánh chị M vì không đưa tiền mua rượu uống. Gia đình và chính quyền bản đã hòa giải nhiều lần nhưng anh X chỉ hứa hẹn, không thay đổi. Đến khoảng tháng 8/2016, anh X say rượu đã đánh chị M phải nhập viện, anh X cũng không quan tâm chăm sóc nên bố mẹ đẻ chị M đã đón về nhà ngoại ở. Anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh X vẫn thường xuyên đi uống rượu say, không đi lao động. Tình cảm vợ chồng giữa hai bên đã không thể hàn gắn được.

Về con chung: Chị M, anh X có 02 con chung là cháu Hoàng Thị TH sinh năm 2007 và cháu Hoàng Thu H sinh năm 2011. Cháu TH hiện sống cùng bố mẹ đẻ anh X, cháu H sống cùng chị M. Đại diện chính quyền địa phương đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của các con chung khi chị M và anh X ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị M, anh X đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung vợ chồng trước sự chứng kiến của chính quyền bản và gia đình hai bên. Chị M, anh X không có khoản nợ nào chung.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:

Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn chưa có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét tất cả các ý kiến của những người tham gia phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX quyết định: Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Quàng Thị M. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị TH sinh ngày 19/10/2007 và cháu Hoàng Thu H sinh ngày 26/02/2011 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chấp nhận việc chị M không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung cùng. Về tài sản chung: Chị M, anh X đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn đã triệu tập hợp lệ đối với nguyên đơn Quảng Thị M, bị đơn Hoàng Văn X để thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, chị M đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải đối với anh X. Do các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm.

[2]. Về yêu cầu xin ly hôn:

[2.1] Về hôn nhân:

Chị Quảng Thị M và anh Hoàng Văn X tự nguyện kết hôn với nhau từ năm 2006, anh chị đã được UBND xã CV, MS, Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 04/12/2006 (số 03), khi kết hôn anh chị đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, do đó anh chị là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn hai anh, chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được năm năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh X nghiện rượu, thường xuyên đi uống rượu say về đánh đập vợ, không tu trí làm ăn. Mâu thuẫn trầm trọng nhất vào khoảng tháng 8/2016, anh X đã đánh chị M phải nhập viện nhưng không quan tâm chăm sóc. Chị M đã được gia đình bố mẹ đẻ đón về nhà ở, anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị M giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, anh X xác nhận tình cảm vợ chồng giữa hai anh chị đã không thể hàn gắn được nên nhất trí ly hôn với chị M.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập các chứng cứ từ các đương sự và điều tra xác minh nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa hai vợ chồng theo quy định tại Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, chị M giữ nguyên ý kiến xin ly hôn với anh X. Hội đồng xét xử xét thấy, anh chị đã sống ly thân thời gian đã lâu, tình cảm vợ chồng giữa hai người đã không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M, xử cho chị M được ly hôn với anh X.

[2.2] Về con chung: Chị M, anh X có 02 con chung là cháu Hoàng Thị TH sinh ngày 19/10/2007 và cháu Hoàng Thu H sinh ngày 26/02/2011. Từ khi anh chị sống ly thân, cháu H sống cùng chị M, cháu TH sống cùng ông bà nội, anh X không quan tâm chăm sóc con. Chị M có nguyện vọng được nhận trực tiếp nuôi cả hai cháu TH và H khi ly hôn do anh X không quan tâm chăm sóc các con chung.

Anh X có nguyện vọng được nhận nuôi cháu TH, cháu H giao cho chị M nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, qua điều tra xác minh tại địa phương nơi các đương sự sinh sống thể hiện anh X là người nghiện rượu, thường xuyên không làm chủ được bản thân và không tham gia lao động để có thu nhập nuôi bản thân. Từ khi sống ly thân với chị M, anh X hoàn toàn giao cháu TH cho bố mẹ để chăm sóc. Mặt khác, các cháu TH, H đều có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Nên để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con chung chưa thành niên, cần giao cháu Hoàng Thị TH, Hoàng Thu H cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Việc chị M không yêu cầu anh X phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng là tự nguyện nên cần chấp nhận.

[2.3] *Về tài sản chung*: Chị M, anh X đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] *Về nợ chung*: Chị M, anh X xác nhận không nợ ai cũng không cho ai vay mượn tài sản.

[2.5] *Về án phí*: Chị M phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Quảng Thị M và anh Hoàng Văn X.

2. Về con chung:

Giao các cháu Hoàng Thị TH sinh ngày 19/10/2007 và cháu Hoàng Thu H sinh ngày 26/02/2011 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu TH, H trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M do chị M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh X được quyền thăm gặp con chung, không ai được cản trở anh X thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung: Chị M, anh X đã tự thỏa thuận xong về tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có

5. Về án phí: Chị M phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/04770 ngày 29 tháng 3 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Các đương sự;
- UBND xã CV;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hà